TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN CHÂU THÀNH** **TỈNH BẾN TRE**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập –Tự do – Hạnh phúc**
Số: 233/2017/QĐST-HNGĐ	*Châu Thành, ngày 02 tháng 8 năm 2017*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án hôn nhân thụ lý số 319/2017/TLST/HNGĐ ngày 18 tháng 7 năm 2017 giữa:

*Nguyên đơn: Chị **Dương Thị Huỳnh N**, sinh năm 1995

Ngụ tại: Ấp A, xã B, huyện CT, tỉnh Bến Tre.

*Bị đơn: Anh **Lương Văn Lộc**, sinh năm 1993

Ngụ tại: Ấp M, xã N, huyện CT, tỉnh Bến Tre.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 58, 81, 82, 83, 84 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 25 tháng 7 năm 2017;

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 25 tháng 7 năm 2017 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 (bảy) ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1/ Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Dương Thị Huỳnh N và anh Lương Văn L.

2/ Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

a) Về quan hệ hôn nhân: Chị Dương Thị Huỳnh N và anh Lương Văn L thuận tình ly hôn.

Ghi nhận chị N, anh L không yêu cầu tòa giải quyết về việc cấp dưỡng giữa vợ chồng khi ly hôn.

b) <u>Về con chung</u>: Chị Dương Thị Huỳnh N được nuôi con là cháu Lương Ngọc NY, sinh ngày 01/9/2015.

Ghi nhận việc chị Như không yêu cầu anh L cấp dưỡng nuôi con.

Anh L được quyền thăm nom, chăm sóc, giáo dục con chung, không ai có quyền ngăn cản. Tuy nhiên vì quyền lợi của con chung, một hoặc cả hai bên có quyền yêu cầu thay đổi người trực tiếp nuôi con và cấp dưỡng nuôi con sau này.

c)<u>Về tài sản chung</u>: Hai bên tự thỏa thuận nên không xem xét.

d)<u>Về nợ chung</u>: Hai bên khai không có nên không xét đến.

đ)<u>Về án phí hôn nhân sơ thẩm</u>: Chị Dương Thị Huỳnh N tự nguyện chịu 150.000đ (một trăm năm mươi ngàn đồng) được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 300.000đ (ba trăm ngàn đồng) theo biên lai thu số 0010172 ngày 13/7/2017 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện CT, tỉnh Bến Tre. Chị N được hoàn lại số tiền là 150.000đ (một trăm năm mươi ngàn đồng).

3/ Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

<u>Nơi nhận :</u>
-Đương sự;
-VKSND huyện CT;
-UBND xã B;
-Lưu hồ sơ vụ án.

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CHÂU THÀNH
Thẩm phán

Dương Bích Việt